



Số/No: 43/MB-HĐQT

V/v: Cấp đổi giấy phép thành lập và hoạt động của MB

Re: Re-issuance of MB's Establishment and Operation License.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence – Freedom - Happiness

Hà Nội, ngày 16 tháng 01 năm 2026

Hanoi, January 16th, 2026

Kính gửi/To:

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
The State Bank of Vietnam
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
The State Securities Commission;
- Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
Hochiminh Stock Exchange;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội;
Hanoi Stock Exchange;
- Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam;
Vietnam Stock Exchange;

Công ty/Company:	Ngân hàng TMCP Quân đội/Military Commercial Joint Stock Bank		
Mã chứng khoán/ Securities symbol	MBB		
Địa chỉ trụ sở chính/ Head office address	Số 18 Lê Văn Lương, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội No. 18 Le Van Luong, Yen Hoa Ward, Hanoi		
Điện thoại/Telephone:	(84-24) - 6266.1088		
Fax:	(84-24) - 6266.1080		
Người thực hiện công bố thông tin/ Submitted by:	Bà/Ms. Vũ Thị Hải Phượng		
Chức vụ/Position:	Phó Chủ tịch HĐQT / BOD Vice Chairwoman		
Loại thông tin công bố/ Type of Information disclosure	☐ định kỳ/periodic	☐ bất thường/irregular	
	☒ 24 giờ/ hours	☐ theo yêu cầu/on demand	

Nội dung thông tin công bố: Ngày 16/01/2026, Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) đã được Ngân hàng Nhà nước cấp Giấy phép số 03/GP-NHNN về việc thành lập và hoạt động Ngân hàng Thương mại cổ phần, thay thế Giấy phép thành lập và hoạt động số 100/GP-NHNN ngày 16/10/2018 và các văn bản sửa đổi, bổ sung liên quan.

Chi tiết theo file đính kèm.



Content of information disclosure: On 16/01/2026, Military Commercial Joint Stock Bank (MB) was granted new License No. 03/GP-NHNN by the State Bank of Vietnam for the establishment and operation of a joint stock commercial bank, replacing License No. 100/GP-NHNN dated 16/10/2018 and its related amendments and supplements.

Details in the attached file.

Thông tin trên đã được công bố trên trang thông tin điện tử MB www.mbbank.com.vn - Mục Nhà đầu tư – Phần Thông báo.

The above information was disclosed on MB website at www.mbbank.com.vn – Investors Relation - Announcement

Ngân hàng TMCP Quân đội xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

MB declares that all information provided above is true and accurate and we shall take full responsibility before the law for the disclosed information.

Trân trọng cảm ơn!

Best Regards!

Nơi nhận/ Recipients:

- Như trên / As above;
- HĐQT, BKS (để báo cáo)/ BOD, SB (for reporting);
- Lưu: VT, VP HĐQT/ Archive at Admin Office, BOD Office

PHÓ CHỦ TỊCH HĐQT

BOD VICE CHAIRWOMAN



Vũ Thị Hải Phượng



Số: 03 /GP-NHNN

Hà Nội, ngày 16 tháng 01 năm 2026

GIẤY PHÉP

Về việc thành lập và hoạt động Ngân hàng Thương mại cổ phần

THÔNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng số 96/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 26/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 34/2024/TT-NHNN ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định việc cấp đổi Giấy phép, cấp bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép và tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện tại Việt Nam của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng; Quyết định số 2239/QĐ-NHNN ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc đính chính Thông tư số 34/2024/TT-NHNN ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định việc cấp đổi Giấy phép, cấp bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép và tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện tại Việt Nam của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng;

Xét đơn đề nghị cấp đổi Giấy phép thành lập và hoạt động của Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội số 729/MB-HĐQT ngày 04/9/2024, số 817/MB-HĐQT ngày 02/10/2024, số 943/MB-HĐQT ngày 13/11/2024, số 940/MB-HĐQT ngày 22/8/2025 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp đổi Giấy phép thành lập và hoạt động số 100/GP-NHNN ngày 16/10/2018 cho Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội như sau:

1. Tên Ngân hàng:

- Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội.
- Tên đầy đủ bằng tiếng Anh: Military Commercial Joint Stock Bank.
- Tên giao dịch: Ngân hàng Quân Đội.

- Tên viết tắt: MB

2. Địa chỉ trụ sở chính: số 18 Lê Văn Lương, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội.

Điều 2. Vốn điều lệ của Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội là 80.549.999.090.000 đồng (bằng chữ: Tám mươi nghìn năm trăm bốn mươi chín tỷ, chín trăm chín mươi chín triệu, không trăm chín mươi nghìn đồng).

Điều 3. Thời hạn hoạt động của Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội là 99 năm kể từ ngày 14/9/1994.

Điều 4. Nội dung hoạt động

Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội được thực hiện các hoạt động của loại hình ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật và của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, gồm các hoạt động sau đây:

1. Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác.
2. Phát hành chứng chỉ tiền gửi.
3. Cấp tín dụng dưới các hình thức sau đây:
 - a) Cho vay;
 - b) Chiết khấu, tái chiết khấu;
 - c) Bảo lãnh ngân hàng;
 - d) Phát hành thẻ tín dụng;
 - đ) Bao thanh toán trong nước; bao thanh toán quốc tế;
 - e) Thư tín dụng.
4. Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng.
5. Cung ứng các phương tiện thanh toán.
6. Cung ứng các dịch vụ thanh toán qua tài khoản sau đây:
 - a) Thực hiện dịch vụ thanh toán trong nước bao gồm séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, chuyển tiền, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ;
 - b) Thực hiện dịch vụ thanh toán quốc tế theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.
7. Vay Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn.
8. Mua, bán giấy tờ có giá với Ngân hàng Nhà nước.
9. Cho vay, vay, gửi tiền, nhận tiền gửi, mua, bán có kỳ hạn giấy tờ có giá với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.
10. Vay nước ngoài theo quy định của pháp luật.
11. Mở tài khoản thanh toán tại Ngân hàng Nhà nước.
12. Mở tài khoản thanh toán tại tổ chức tín dụng được cung ứng dịch vụ thanh toán qua tài khoản.
13. Mở tài khoản thanh toán ở nước ngoài theo quy định của pháp luật về ngoại hối.
14. Tổ chức thanh toán nội bộ và tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia.
15. Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước.

16. Kinh doanh, cung ứng cho khách hàng ở trong nước và nước ngoài các dịch vụ, sản phẩm về ngoại hối trong phạm vi do Ngân hàng Nhà nước quy định.

17. Kinh doanh, cung ứng cho khách hàng ở trong nước và nước ngoài các dịch vụ, sản phẩm phái sinh về lãi suất.

18. Ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong hoạt động ngân hàng, giao đại lý thanh toán theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

19. Đại lý bảo hiểm theo quy định của pháp luật về kinh doanh bảo hiểm, phù hợp với phạm vi hoạt động đại lý bảo hiểm theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

20. Các hoạt động kinh doanh khác

a) Dịch vụ quản lý tiền mặt; dịch vụ ngân quỹ cho tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; dịch vụ bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn;

b) Cung ứng các dịch vụ chuyển tiền, thu hộ, chi hộ không qua tài khoản;

c) Mua, bán tín phiếu Ngân hàng Nhà nước, trái phiếu doanh nghiệp; mua, bán công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương và các giấy tờ có giá khác;

d) Dịch vụ môi giới tiền tệ;

đ) Kinh doanh vàng;

e) Dịch vụ khác liên quan đến bao thanh toán, thư tín dụng;

g) Tư vấn về hoạt động ngân hàng và hoạt động kinh doanh khác quy định trong Giấy phép;

h) Phát hành trái phiếu;

i) Lưu ký chứng khoán;

k) Đại lý quản lý tài sản bảo đảm cho bên cho vay là tổ chức tài chính quốc tế, tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

21. Cung ứng sản phẩm phái sinh giá cả hàng hóa.

22. Đầu tư hợp đồng tương lai trái phiếu Chính phủ.

23. Mua nợ.

Điều 5. Trong quá trình hoạt động, Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội phải tuân thủ pháp luật Việt Nam.

Điều 6. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Giấy phép thành lập và hoạt động ngân hàng số 100/GP-NHNN ngày 16/10/2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước; Quyết định số 2009/QĐ-NHNN ngày 25/11/2020 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc sửa đổi nội dung Giấy phép thành lập và hoạt động của Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội; Quyết định số 719/QĐ-TTGSNH2 ngày 18/11/2024 của Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép thành lập và hoạt động của Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội; Quyết định số 704/QĐ-QLGS4 ngày 25/4/2025 của Cục trưởng Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép thành lập và hoạt động của Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội; Quyết định số 3269/QĐ-NHNN ngày 24/9/2025 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc sửa đổi nội dung Giấy phép thành lập và hoạt động của Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội;



Giấy phép kinh doanh mua, bán vàng miếng số 14/GP-NHNN ngày 08/01/2013 do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp cho Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội tiếp tục có hiệu lực thi hành và là bộ phận không tách rời của Giấy phép này.

Điều 7. Giấy phép cấp đổi cho Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội được lập thành ba (03) bản chính: một (01) bản cấp cho Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội; hai (02) bản lưu tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (một (01) bản lưu tại Văn phòng Ngân hàng Nhà nước, một (01) bản lưu tại hồ sơ cấp đổi Giấy phép thành lập và hoạt động Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội)).

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Ban Lãnh đạo NHNN;
- Bộ Công an;
- Bộ Tài chính;
- UBND TP. Hà Nội;
- Các đơn vị: Thanh tra NHNN, SGD, Vụ CSTT, Vụ TT, Vụ TD CNKT, Vụ PC, Vụ HTQT, Cục ATHT, Cục PHKQ, Cục CNTT, Cục QLNH, Cục PCRT;
- NHNN chi nhánh Khu vực 1;
- Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam;
- Lưu: VP, QLGS4 (02b). PKOANH.

**KT. THÔNG ĐỐC
PHÓ THÔNG ĐỐC**



Phạm Quang Dũng

Hanoi, January 16th, 2026

LICENSE

Re: The Establishment and Operation of the Commercial Joint Stock Bank

GOVERNOR OF THE STATE BANK OF VIETNAM

Pursuant to the Law on the State Bank of Vietnam dated June 16, 2010;

Pursuant to the Law on Credit Institutions dated January 18, 2024; the Law amending and supplementing a number of articles of the Land Law No. 31/2024/QH15, the Housing Law No. 27/2023/QH15, the Law on Real Estate Business No. 29/2023/QH15, and the Law on Credit Institutions No. 32/2024/QH15 dated June 29, 2024; the Law amending and supplementing a number of articles of the Law on Credit Institutions No. 96/2025/QH15 dated June 27, 2025;

Pursuant to Decree No. 26/2025/ND-CP dated February 24, 2025 of the Government prescribing the functions, tasks, powers, and organizational structure of the State Bank of Vietnam;

Pursuant to Circular No. 34/2024/TT-NHNN dated June 30, 2024 of the Governor of the State Bank of Vietnam prescribing the re-issuance of Licenses, the addition of operational contents to Licenses, and the organization and operation of commercial banks, foreign bank branches, representative offices in Vietnam of foreign credit institutions, and other foreign organizations engaged in banking activities; Decision No. 2239/QĐ-NHNN dated October 8, 2024 of the Governor of the State Bank of Vietnam on correcting Circular No. 34/2024/TT-NHNN dated June 30, 2024 of the Governor of the State Bank of Vietnam prescribing the re-issuance of Licenses, the addition of operational contents to Licenses, and the organization and operation of commercial banks, foreign bank branches, representative offices in Vietnam of foreign credit institutions, and other foreign organizations engaged in banking activities;

Regarding the application for the re-issuance of the License for establishment and operation of Military Commercial Joint Stock Bank No. 729/MB-HDQT dated September 4, 2024, No. 817/MB-HDQT dated October 2, 2024, No. 943/MB-HDQT dated November 13, 2024, No. 940/MB-HDQT dated August 22, 2025, and attached documents;

At the proposal of the Director of the Banking Supervision Department of Credit Institutions

DECIDES:

Article 1. Re-issuance of the License for establishment and operation No. 100/GP-NHNN dated October 16, 2018 to Military Commercial Joint Stock Bank as follows:

1. Name of the Bank:

- Full name in Vietnamese: Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội.
- Full name in English: Military Commercial Joint Stock Bank.
- Transaction name: Ngân hàng Quân Đội.
- Abbreviation: MB

2. Head office address: No. 18 Le Van Luong, Yen Hoa Ward, Hanoi

Article 2. The charter capital of Military Commercial Joint Stock Bank is 80,549,999,090,000 VND (in words: Eighty trillion, five hundred forty-nine billion, nine hundred ninety-nine million, ninety thousand Vietnamese Dong).

Article 3. The operational period of Military Commercial Joint Stock Bank is 99 years starting from September 14, 1994.

Article 4. Scope of activities

Military Commercial Joint Stock Bank is permitted to carry out activities of a commercial bank in accordance with the provisions of law and the State Bank of Vietnam, including the following activities:

1. Receiving demand deposits, term deposits, savings deposits, and other types of deposits.
2. Issuing certificates of deposit.
3. Granting credit in the following forms:
 - a) Lending;
 - b) Discounting, rediscounting;
 - c) Bank guarantees;
 - d) Issuing credit cards;
 - d) Domestic payment guarantee; international payment guarantee;
 - e) Letters of credit.
4. Opening payment accounts for customers.
5. Providing payment instruments.
6. Providing payment services through accounts as follows:
 - a) Providing domestic payment services including checks, payment orders, payment mandates, collection orders, collection mandates, transfers, bank cards, and collection and payment services;
 - b) Providing international payment services in accordance with the regulations of the State Bank.
7. Borrowing from the State Bank in the form of refinancing.
8. Buying and selling valuable papers with the State Bank.
9. Lending, borrowing, depositing money, receiving deposits, and buying and selling valuable papers on a term basis with credit institutions and foreign bank branches in accordance with the regulations of the State Bank.
10. Borrowing from abroad in accordance with legal regulations .
11. Opening payment accounts at the State Bank.
12. Opening payment accounts at credit institutions permitted to provide payment services via accounts.
13. Opening payment accounts abroad in accordance with legal regulations on foreign exchange.
14. Organizing internal payments and participating in the national interbank payment system.
15. Contributing capital and purchasing shares in accordance with legal regulations and the guidance of the State Bank.
16. Trading and providing foreign exchange services and products to customers in the domestic and foreign markets within the scope prescribed by the State Bank.
17. Trading and providing interest rate derivative products and services to customers in the domestic and foreign markets.
18. Entrusting, receiving entrustment, and acting as an agent in banking activities; assigning payment agents in accordance with the regulations of the State Bank.
19. Acting as an insurance agent in accordance with the provisions of the law on insurance business, consistent with the scope of insurance agency activities prescribed by the State Bank.
20. Other business activities:
 - a) Cash management services; treasury services for credit institutions and foreign bank branches; asset preservation services, and safe deposit box leasing;
 - b) Providing money transfer, collection, and payment services not via accounts;

c) Buying and selling State Bank bills, corporate bonds; buying and selling Government debt instruments, Government-guaranteed bonds, local government bonds, and other valuable papers;

d) Monetary brokerage services;

d) Gold trading;

e) Other services related to factoring and letters of credit;

g) Advisory services on banking activities and other business activities stipulated in the License;

h) Issuing bonds;

i) Securities custody;

k) Acting as an agent for managing collateral for lenders that are international financial institutions, foreign credit institutions, credit institutions, or foreign bank branches.

21. Providing commodity price derivative products.

22. Investing in Government bond futures contracts.

23. Debt purchasing.

Article 5. During its operation, Military Commercial Joint Stock Bank must comply with the laws of Vietnam.

Article 6. This License takes effect from the date of signing and replaces the License for establishment and operation of the bank No. 100/GP-NHNN dated October 16, 2018 of the Governor of the State Bank; Decision No. 2009/QD-NHNN dated November 25, 2020 of the Governor of the State Bank regarding the amendment of the content of the License for establishment and operation of Military Commercial Joint Stock Bank; Decision No. 719/QD-TTGSNH2 dated November 18, 2024 of the Chief Inspector of the Banking Supervision Agency regarding the addition of operational content to the License for establishment and operation of Military Commercial Joint Stock Bank; Decision No. 704/QD-QLGS4 dated April 25, 2025 of the Director General of the Department of Credit Institution Management and Supervision regarding the addition of operational content to the License for establishment and operation of Military Commercial Joint Stock Bank; Decision No. 3269/QD-NHNN dated September 24, 2025 of the Governor of the State Bank regarding the amendment of the content of the License for establishment and operation of Military Commercial Joint Stock Bank;

The License for trading gold bars No. 14/GP-NHNN dated January 8, 2013 granted by the State Bank of Vietnam to Military Commercial Joint Stock Bank continues to be effective and is an inseparable part of this License.

Article 7. The re-issuance of the License granted to Military Commercial Joint Stock Bank is made in three (03) original copies: one (01) copy granted to Military Commercial Joint Stock Bank; two (02) copies filed at the State Bank of Vietnam (one (01) copy filed at the the State Bank 's Office, one (01) copy filed in the dossier for the renewal of the License for establishment and operation of Military Commercial Joint Stock Bank).

Recipients:

- As per Article 7;
- SBV Board of Management;
- Ministry of Public Security;
- Ministry of Finance;
- Hanoi People's Committee;
- Units: SBV Inspectorate, Transaction Center, Monetary Policy Dept, Payment Dept, Credit Dept for Economic Sectors, Legal Dept, International Cooperation Dept, IT Safety Dept, Issue and Treasury Dept, IT Dept, Banking Management Dept, Anti-Money Laundering Dept;
- SBV Branch - Region 1;
- Deposit Insurance of Vietnam;
- Archived: VP, QLGS4 (02b). PKOANH.

ON BEHALF OF THE GOVERNOR
DEPUTY GOVERNOR
(Signed and Sealed)

Pham Quang Dung